Nguyên tử

Chuyên đề môn Hóa học lớp 8

Chuyên đề Hóa học lớp 8: **Nguyên tử** được VnDoc sưu tầm và giới thiệu tới các bạn học sinh cùng quý thầy cô tham khảo. Nội dung tài liệu sẽ giúp các bạn học sinh học tốt môn Hóa học lớp 8 hiệu quả hơn. Mời các bạn tham khảo.

Chuyên đề: Nguyên tử

A/ Lý thuyết bài: Nguyên tử

B/ Trắc nghiệm bài: Nguyên tử

A/ Lý thuyết bài: Nguyên tử

1. Khái niệm

- Nguyên tử là những hạt vô cùng nhỏ và trung hòa về điện.

VD: Kim loại natri được cấu tạo từ rất nhiều nguyên tử natri

- Đường nguyên tử vào khoảng 10-8 cm

- Nguyên tử gồm:

+ Hạt nhân mang điện tích dương

+ Vỏ tạo bởi một hay nhiều electron mang điện tích âm.

- Electron, kí hiệu là e, có điện tích âm nhỏ nhất và quy ước ghi bằng dấu (-)

2. Hạt nhân nguyên tử

- Được cấu tạo bởi proton và notron.

+ Proton được kí hiệu là p, có điện tích như electtron nhưng khác dấu, ghi bằng dấu (+)

+ Notron không mang điện, kí hiệu là n

- Trong một nguyên tử:

Số p = số e

- Proton và nơtron có cùng khối lượng, khối lượng của e rất bé

- Khối lượng của hạt nhân được coi là khối lượng của nguyên tử

3. Lớp electron

- Electron luôn chuyển động rất nhanh quanh hạt nhân và được sắp xếp thành từng lớp, mỗi lớp có một số e nhất định

- Nguyên tử có thể liên kết với nhau nhờ electron

B/ Trắc nghiệm bài: Nguyên tử

Câu 1: Điền từ còn thiếu vào chỗ trống

"Nguyên tử là hạt vô cùng nhỏ và (1) về điện. Nguyên tử gồm hạt nhân mang điện tích dương và vỏ tạo bởi (2) mang (3)"

A. (1) trung hòa (2) hạt nhân (3) điện tích âm

B. (1) trung hòa (2) một hay nhiều electron (3) không mang điện

C. (1) không trung hòa (2) một hạt electron (3) điện tích dương

D. (1) trung hòa (2) một hay nhiều electron (3) điện tích âm

Câu 2: Chọn đán án đúng nhất

A. Số p=số e

B. Hạt nhân tạo bởi proton và electron

C. Electron không chuyển động quanh hạt nhân

D. Eletron sắp xếp thành từng lớp

Câu 3: Cho biết số p, số e, số lớp e và số e lớp ngoài cùng của (I)

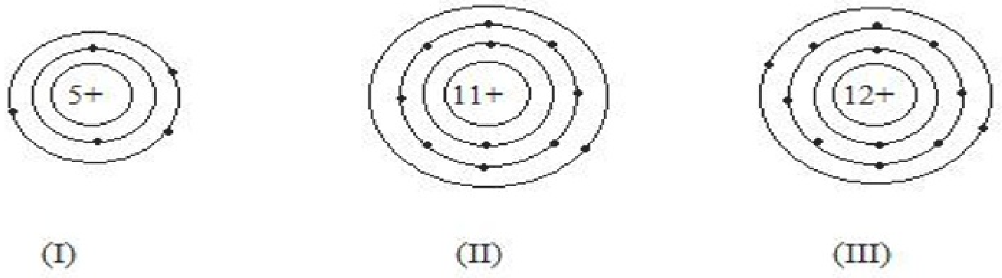

A. Số p = số e = 5

Số lớp e = 3

Số e lớp ngoài cùng =3

B. Số p = số e = 5

Số lớp e = 2

Số e lớp ngoài cùng =3

C. Số p là 5

Số e = số lớp e là 3

Số e lớp ngoài cùng là 2

D. số e lớp ngoài cùng = số lớp e = 3

số p là 5

số e là 4

Câu 4: Chọn đáp án sai

A. Khối lượng của hạt nhân được coi là khối lượng của nguyên tử

B. Số p = số e

C. Hạt nhân tạo bởi proton và notron

D. Oxi có số p khác số e

Câu 5: Đường kính của nguyên tử là

A. 10^{-8} cm

B. 10^{-9} cm

C. 10^{-8} m

D. 10^{-9}m

Câu 6: Nguyên tử có khả năng liên kết với nhau. Tại sao? Chọn đáp án đúng

A. Do có electron

B. Do có notron

C. Tự đưng có sẵn

D. Do khối lượng hạt nhân bằng khối lượng nguyên tử

Câu 7: Vì sao khối lương nguyên tử được coi bằng khối lượng hạt nhân. Chọn đáp án đúng

A. Do proton và notron có cùng khối lượng còn electron có khối lượng rất bé

B. Do số p = số e

C. Do hạt nhân tạo bởi proton và notron

D. Do notron không mang điện

Câu 8: Trong khoảng không gian giữa hạt nhân và lớp vỏ electron của nguyên tử có những gì?

A. Electron

B. Notron

C. Proton

D. Không có gì

Câu 9: Hạt nhân được cấu tạo bởi:

A. Notron và electron

B. Proton va electron

C. Proton và notron

D. Electron

Câu 10: Điền từ vào chỗ trống

"Trong tự nhiên, hidro có một người anh em sinh đôi là(1).Nguyên tử(2) còn được gọi là 'hidro (3)', chỉ khác có thêm 1 (4)"

A. 1- đơtriti 2- hidro 3- nhẹ 4- proton

B. 1- triti 2- hidro 3-nặng 4- electron

C. 1- doteri 2- doteri 3-nặng 4- notron

Đáp án:

1.D	2.A	3.A	4.D	5.A
6.A	7.A	8.D	9.C	10.C

Với chuyên đề: Nguyên tử trên đây chúng ta có thể hiểu rõ về khái niệm, tính chất vật lý, cấu tạo hóa học, tính chất hóa học của nguyên tử.

Trên đây VnDoc đã giới thiệu tới các bạn lý thuyết Hóa học 8: Nguyên tử. Để có kết quả cao hơn trong học tập, VnDoc xin giới thiệu tới các bạn học sinh tài liệu Chuyên đề Hóa học 8, Giải bài tập Hóa học lớp 8, Giải bài tập Vật Lí 8, Tài liệu học tập lớp 8 mà VnDoc tổng hợp và giới thiệu tới các bạn đọc